

SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN SẢN NHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 217/BVSN-KD

V/v mời chào giá Khoanh giấy kháng sinh đồ và mẫu chuẩn, chủng chuẩn, thạch bột nuôi cấy và môi trường đồ sẵn

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: - Sở Y tế Quảng Ninh

- Các đơn vị quan tâm

Căn cứ Văn bản số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư 14/2020/TT-BYT;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-BVSN ngày 12/01/2022 của Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh về việc ban hành quy trình thực hiện mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, y dụng cụ phục vụ hoạt động thường xuyên của Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh;

Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh có nhu cầu mua sắm Khoanh giấy kháng sinh đồ và mẫu chuẩn, chủng chuẩn, thạch bột nuôi cấy và môi trường đồ sẵn (*Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm*).

Kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hóa chất nêu trên báo giá và cung cấp thông tin theo mẫu tại phụ lục 2.

Thời gian nhận báo giá: Từ ngày 21/02/2022 đến trước 16 giờ 00 ngày 28/02/2022.

Địa điểm nhận báo giá: Khoa Dược – Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Quảng Ninh
(Địa chỉ: khu Minh Khai, phường Đại Yên, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh)

Điện thoại liên hệ: 02033.696568 hoặc 0915.694.888

Bệnh viện xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Nt (Phê duyệt);
- Lưu: VT, KHTH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Bùi Minh Cường

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thư mời ngày 21/02/2022 của Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh)



STT	Tên hàng hóa	Tiêu chí kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng
Phần XXVII. Khoanh giấy kháng sinh đồ và mẫu chuẩn, chủng chuẩn				
1	Khoanh giấy kháng sinh đồ các loại	Khoanh giấy đặt trong cartridge. Mỗi cartridge gồm 50 khoanh được hàn kín cùng với hạt chống ẩm Molecular Sieve trong vi có phủ giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO	Hộp	20
2	Khoanh giấy kháng sinh Ticarcillin 75µg/Clavulanic Acid 10µg	Hộp gồm 5 cartridge nhựa, mỗi cartridge gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm tẩm kháng sinh Ticarcillin 75µg/Clavulanic Acid 10µg Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương	Hộp	1
3	Khoanh giấy Oxidase	Khoanh giấy phát hiện nhanh enzyme cytochrome oxidase (Oxidase) ở vi khuẩn. Hộp gồm 5 tuýp, mỗi tuýp gồm 50 khoanh giấy đường kính 6mm tẩm N,N,N',N'-tetramethyl-1,4-phenylenediamine. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương	Hộp	2
4	Khoanh giấy định danh Streptococcus tan huyết nhóm A Bacitracin	Khoanh giấy tẩm bacitracin 0.04 đơn vị, để phân biệt streptococcus nhóm A từ các streptococci tan huyết beta khác. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001	Hộp	1
5	Khoanh giấy định danh Optochin	Khoanh giấy tẩm Optochin (ethylhydrocuprein hydrochloride) để phân biệt Streptococcus pneumonia. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001	Hộp	2
6	Khoanh giấy định danh Haemophilus spp X Factor	Khoanh giấy tẩm yếu tố tăng trưởng X (haemin) để phân biệt nhóm vi khuẩn Haemophilus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001	Hộp	2
7	Khoanh giấy định danh Haemophilus spp V Factor	Khoanh giấy tẩm yếu tố tăng trưởng V (coenzyme I) để phân biệt nhóm vi khuẩn Haemophilus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001	Hộp	2
8	Khoanh giấy định danh Haemophilus spp X & V Factor	Khoanh giấy tẩm yếu tố tăng trưởng X (haemin) và V (coenzyme I) để phân biệt nhóm vi khuẩn Haemophilus. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485; ISO 9001	Hộp	2
9	Chủng chuẩn Enterobacter hormaechei	Que cấy đầu vòng tròn chứa vi sinh vật có khả năng sống và phát triển ổn định sử dụng với mục đích kiểm tra chất lượng. Mỗi que cấy đầu tròn (bộ) được đóng gói độc lập trong giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	1
10	Chủng chuẩn Enterococcus casseliflavus	Que cấy đầu vòng tròn chứa vi sinh vật có khả năng sống và phát triển ổn định sử dụng với mục đích kiểm tra chất lượng. Mỗi que cấy đầu tròn (bộ) được đóng gói độc lập trong giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	1
11	Chủng chuẩn Escherichia coli	Que cấy đầu vòng tròn chứa vi sinh vật có khả năng sống và phát triển ổn định sử dụng với mục đích kiểm tra chất lượng. Mỗi que cấy đầu tròn (bộ) được đóng gói độc lập trong giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	1
12	Chủng chuẩn Staphylococcus aureus subsp. aureus	Que cấy đầu vòng tròn chứa vi sinh vật có khả năng sống và phát triển ổn định sử dụng với mục đích kiểm tra chất lượng. Mỗi que cấy đầu tròn (bộ) được đóng gói độc lập trong giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	1

13	Chủng chuẩn Haemophilus Influenzae	Que cấy đầu vòng tròn chứa vi sinh vật có khả năng sống và phát triển ổn định sử dụng với mục đích kiểm tra chất lượng. Mỗi que cấy đầu tròn (bộ) được đóng gói độc lập trong giấy bạc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Hộp	1
14	Ổng lưu giữ chủng chuẩn	Ổng môi trường bảo quản chủng vi sinh vật. Mỗi ống chứa các hạt có thể kết dính các vi sinh vật và dung dịch bảo quản lạnh ưu trương. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001	Hộp	2
Phần XXVIII. Thạch bột nuôi cấy và môi trường đồ sẩn				
15	Môi trường thạch máu cơ bản	Môi trường nuôi cấy các sinh vật khó mọc. Thành phần bao gồm: Special peptone, Starch, Sodium chloride, pH 7.3 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn: ISO 9001; ISO 13485	Hộp	3
16	Môi trường phân lập vi khuẩn đường ruột	Môi trường chọn lọc giúp phân biệt vi khuẩn coliforms và các chủng không lên men lactose, đồng thời ức chế các vi cầu khuẩn Gram dương. Thành phần bao gồm: Peptone, Lactose, Bile salts, Sodium chloride, Neutral red, Crystal violet, Agar, pH 7.1 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	3
17	Môi trường đặt kháng sinh đồ	Môi trường làm kháng sinh đồ. Thành phần bao gồm: Beef dehydrated infusion form, Casein hydrolysate, Starch, pH 7.3 ± 0.1. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	3
18	Môi trường phân lập salmonella shigella	Môi trường chọn lọc phân lập mầm bệnh đường ruột. Thành phần bao gồm: Beef extract, Peptone, Lactose, Sodium thiosulphate, Ferric ammonium citrate, Bile salts, Trisodium citrate, Neutral red, Neutral red, pH cuối: 7.4 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	2
19	Môi trường phân lập nấm	Môi trường nuôi cấy nấm. Thành phần bao gồm: Peptone, D-Glucose, Agar, pH cuối: 5.3 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	3
20	Môi trường canh thang tăng sinh	Môi trường canh thang giàu dinh dưỡng được sử dụng nuôi cấy streptococci, Neisseria và các sinh vật khó mọc khác. Thành phần bao gồm: Brain infusion solids, Beef heart infusion solids, Proteose peptone, Disodium phosphate, pH 7.4 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	2
21	Môi trường hiển thị màu vi khuẩn đường niệu	Môi trường tạo màu để định danh sơ bộ và phân biệt tất cả các vi sinh vật là nguyên nhân chính gây nhiễm trùng đường tiết niệu. Thành phần bao gồm: Peptone, Chromogenic mix, Agar, pH cuối: 6.8 ± 0.2. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	3
22	Bộ thuốc nhuộm Gram	Bộ nhuộm gồm 4 chai: Crystal Violet, Lugol, Safranin, Decolor. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Bộ	50
23	Môi trường nuôi cấy phổ rộng	Môi trường nuôi cấy phổ rộng, sử dụng để nuôi cấy, phân lập hầu hết các loại vi sinh vật, pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C. Bao gói bằng màng Cellophane. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	400
24	Thạch Chocolate Agar + MultiVitox	Môi trường giàu dinh dưỡng để nuôi cấy các loài vi sinh vật khó mọc, đặc biệt Neisseria và Haemophilus. pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C. Bao gói bằng màng Cellophane. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	400
25	Thạch Mueller Hinton	Môi trường sử dụng để kiểm tra tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn không khó mọc; pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C. Bao gói bằng màng Cellophane. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	20
26	Thạch Mueller Hinton + 5% sheep blood	Môi trường sử dụng để kiểm tra tính nhạy cảm với kháng sinh của vi khuẩn không khó mọc; pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C. Bao gói bằng màng Cellophane. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	10
27	Thạch làm kháng sinh đồ cho vi khuẩn Hemophilus Influenza	Môi trường được sử dụng cho phương pháp thử nghiệm nhạy cảm với kháng sinh của Haemophilus spp, pH: 7.3 ± 0.2 ở 25°C; Bao gói bằng màng Cellophane. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001; ISO 13485	Hộp	50

28	Môi trường sinh màu dùng cho phân lập và phân biệt Streptococcus nhóm B ở phụ nữ mang thai và trẻ em sơ sinh	Đĩa thạch dùng sẵn để phân lập và xác định nhóm liên cầu B. Thành phần bao gồm Peptone and yeast extra, salt, cheomogenic mix, growth factor mix, Selective mix, Agar: pH 7,3± 0,2 ở 25oC ; bao gói bằng màng Nature Plex (Hay Cellophane)	Hộp	100
29	Môi trường canh thang tăng sinh chọn lọc Streptococcus Agalactiae	Môi trường canh thang tăng sinh chọn lọc Streptococcus agalactive. Thành phần Peptone, destrose, salt, selective mix. pH 7,8± 0,2 ở 25oC.	Hộp	200



Tên nhà thầu: Công ty
 Địa chỉ liên hệ:
 Điện thoại:
 Email:

PHỤ LỤC 2
BỆNH VIỆN BẢO GIÁ TRANG THIẾT BỊ, HOÀ CHẤT, SINH PHẨM Y TẾ

Công ty xin lưu ý: Quý cơ quan/đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị: VNĐ

STT	Mã hàng hóa dùng chung theo quy định	Tên hàng hóa	Tên Thương mại, Ký mã hiệu hàng hóa	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (VAT)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				GH Chủ		
														Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra quyết định			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
1																				
2																				
3																				

Chú ý:

(09) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Bệnh viện. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của Bộ Y tế.
 Bảo giá này có hiệu lực kể từ ngày ký

Ngày.....tháng.....năm 2022

Đại diện hợp pháp của đơn vị bảo giá
 [Chữ in, chức danh, ký tên và đóng dấu]